

UBND XÃ BÌNH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TRƯỜNG TH – THCS THẾ GIỚI TRẺ EM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/KH-TGTE

Bình Chánh, ngày 26 tháng 10 năm 2026

Phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Công văn số 129/KH-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về chiến lược phát triển giáo dục của thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030.

Căn cứ tình hình thực tiễn và kết quả thực hiện Phương hướng, chiến lược phát triển Trường TH – THCS Thế Giới Trẻ Em giai đoạn 2021–2025;

Trường TH - THCS Thế Giới Trẻ Em xây dựng phát triển giáo dục, đào tạo và dự toán NSNN năm 2026 và kế hoạch 5 năm 2026 - 2030 của trường với các nội dung như sau:

I. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2025, ước thực hiện kế hoạch 2026 và tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm 2026-2030

1. Đánh giá chung tình hình phát triển của trường

Nhà trường tiếp tục quan tâm và thực hiện tham mưu chủ đầu tư (chủ trường) để đầu tư phát triển hạ tầng của nhà trường. Lĩnh vực văn hóa-xã hội, chế độ chính sách và các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao diễn, mang lại hiệu quả thiết thực.

Giáo dục đào tạo tiếp tục được quan tâm đầu tư, chú trọng nâng cao chất lượng, trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh. Quy mô và mạng lưới trường, lớp phát triển theo hướng kiên cố và hiện đại phục vụ nhu cầu học tập của trẻ. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn 73%, trên chuẩn là 27%..

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; phát triển nhà trường theo hướng ổn định, bền vững; từng bước mở rộng quy mô, hoàn thiện cơ sở vật chất; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030.

2. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm 2025, thực hiện năm 2026 và tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm 2026- 2030

2.1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

2.1.1 Đánh giá chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2025 và giai đoạn 2025-2030

Tính đến cuối năm học 2024 - 2025, toàn trường có 04 lớp trung học cơ sở và 05 lớp tiểu học.

Nhà trường tiếp tục phát triển, quy mô và mạng lưới cơ sở giáo dục phát triển theo hướng kiến cố và hiện đại phục vụ nhu cầu học tập của học sinh.

2.2.2 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển giáo dục đào tạo

Tính đến cuối năm học 2024-2025, nhà trường có 04 lớp trung học cơ sở và 05 lớp tiểu học.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chất lượng giáo dục, đào tạo:

Trường THCS Thế Giới Trẻ Em có 04 lớp.

Tổng số CBQL, giáo viên, nhân viên là 17 người/14 nữ, trong đó: CBQL 01 người/14 nữ; giáo viên 07 người/14 nữ; nhân viên 06 người/14 nữ;

về trình độ CBQL, GV đạt chuẩn và trên chuẩn:

+ CBQL đạt chuẩn 01/14; trên chuẩn 01/14.

+ Giáo viên đạt chuẩn 11/11.

Kết quả học tập, hạnh kiểm

+ Học sinh tốt nghiệp tiểu học và trung học cơ sở: 100%

+ Học sinh có hạnh kiểm khá, tốt: 100%

2.2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 và giai đoạn 2026-2030

2.2.1. Đối với 9 nhiệm vụ trọng tâm

a) Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục, quy mô học sinh

Trường THCS Thế Giới Trẻ Em hiện có 01 trường từ đến mẫu giáo.

b) Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Chỉ tiêu	Tổng số	CBQL	Giáo viên	Nhân viên
Số lượng người làm việc	16/16	2	9	6
Trong đó:				
+ Nữ	2/16	1/16	7/16	7/16
Giáo viên đạt chuẩn /tỉ lệ:	100%	100%	100%	100%
Giáo viên trên chuẩn /tỉ lệ:	0%	0%	0%	0%

*Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng

- Bồi dưỡng thực hiện chương trình giáo dục tiểu học và trung học cơ sở theo quy định.

- Bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho CBQL, GV trong nhà trường.

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cho giáo viên.

* Công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển đội ngũ

+ Công tác tuyển dụng: Nhà trường phối hợp với Phòng Nhân sự của Công ty tuyển dụng viên chức khi trường có nhu cầu

Nhà trường thực hiện tốt việc sử dụng, bố trí hợp lý đội ngũ CB-GV-NV hiện có.

- Thực hiện đúng chế độ làm việc của giáo viên

c) *Đánh giá chất lượng giáo dục - Công tác phổ cập giáo dục (PCGD)*

Tuyên truyền tới CB, GV, NV trong nhà trường và cộng đồng về các điều kiện và tiêu chuẩn PCGD. Tham mưu với chủ trường đầu tư trang thiết bị cơ sở vật chất cho các .

d) *Nâng cao chất lượng giáo dục*

Nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018, nội dung, phương pháp giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất qua các hoạt động cho trải nghiệm, khám phá, các hoạt động được tổ chức theo quan điểm lấy học sinh làm trung tâm. Từ đó chất lượng giáo dục học sinh được nâng cao rõ rệt; huy động được sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong việc xây dựng môi trường học tập, giáo dục cho học sinh.

đ) *Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý:*

Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, cập nhật đầy đủ phần mềm đúng theo quy định và tổ chức ứng dụng CNTT trong các hoạt động quản lý, dạy học.

Triển khai thực hiện tốt phần mềm cơ sở dữ liệu theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT trong quản lý kết quả học tập của học sinh và trong quản lý nhà trường.

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, 100% giáo viên ứng dụng CNTT trong việc giảng dạy.

Tin học hóa công tác quản lý giáo dục

Trường TH- THCS Thế Giới Trẻ Em xây dựng trang thông tin điện tử, phần mềm và sử dụng địa chỉ email để trao đổi thông tin. Thường xuyên cập nhật thông tin về hoạt động của trường.

d) *Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo*

Cung cấp chương trình giáo dục chất lượng cao trong một môi trường học tập sáng tạo và thử thách. Áp dụng những phương pháp đổi mới và tiên tiến trong dạy và học giúp học sinh có hứng thú và say mê học tập lâu dài.

Chương trình học của trường cung cấp cho học sinh con đường học vấn dẫn tới thành công và vượt trội trong cộng đồng các trường quốc tế hiện đang hoạt động tại Việt Nam.

Trường TH-THCS Thế Giới Trẻ Em và trường Quốc tế Singapore, luôn khuyến khích học sinh hướng đến các mục tiêu học tập toàn diện.

Trường giáo dục học sinh trở thành:

- Những người có tư duy sáng tạo
- Những học sinh hiểu biết về công nghệ
- Tự tin trong giao tiếp
- Đạt được các thành tích cao trong học tập

→ Những công dân năng động và có trách nhiệm

“Giá trị phương Đông, Giáo dục phương Tây, Công dân toàn cầu”

g) Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo: Đánh giá việc đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo,

Trường TH- THCS Thế Giới Trẻ Em tiếp tục tham mưu với công ty CP Tư vấn và Giáo dục Quốc tế Việt Nam Singapore và phòng GD&ĐT huyện thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển giáo dục đào tạo hàng năm và kế hoạch đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trong những năm tới.

Tiếp tục tham mưu với công ty CP Tư vấn và Giáo dục Quốc tế Việt Nam Singapore tại cần Thơ (chủ trường) ưu tiên kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị để Trường TH - THCS Thế Giới Trẻ Em thực hiện các yêu cầu về đổi mới chương trình, bổ sung bàn ghế, trang thiết bị, máy vi tính phục vụ công tác dạy và học cho các trường và bổ sung kinh phí đối với các trường đang đầu tư xây dựng.

Cơ sở vật chất nhà trường tiếp tục được đầu tư, phát triển theo hướng kiên cố hóa, hiện đại hóa và chuẩn hóa; công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được các cấp, các ngành và cộng đồng quan tâm đầu tư; sách, thiết bị, đồ dùng dạy học và các nguồn kinh phí, đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập. Tuy nhiên, cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của một số lớp còn thiếu, chưa đồng bộ.

2.2.2. Đối với 05 giải pháp

a) Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về giáo dục và đào tạo

Trường TH - THCS Thế Giới Trẻ Em làm tốt công tác tiếp nhận và xử lý thông tin đến toàn trường hàng ngày thông qua phần mềm hồ sơ công việc, qua mail, tiếp nhận các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính thông thường, thỉnh thị ý kiến Lãnh đạo để chuyển giao đến các bộ phận liên quan. Thông tin được chuyển qua hộp thư điện tử vào đầu mỗi buổi sáng và chuyển khi có công việc đột xuất. Hành chính - Tổng hợp là đầu mối tiếp nhận thông tin, giữ mối liên hệ trực tiếp với các Ban, Ngành và Sở GDĐT trực tiếp qua hộp thư (Email), báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu công việc, công tác truyền thông.

Tổ chức tốt việc tiếp nhận các văn bản pháp luật của ngành Giáo dục và các văn bản liên quan đáp ứng yêu cầu đổi mới của ngành, phù hợp với thực tiễn, đảm

bảo đúng quy định.

Làm tốt công tác tham mưu lãnh đạo công ty ban hành quy trình, quy chế làm việc, phân công, phân cấp, nâng cao trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ; nâng cao chất lượng công tác của nhà trường.

b) Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp: Đánh giá việc bồi dưỡng năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý

Đổi mới công tác quản lý giáo dục có chuyên biến tích cực, tăng cường phân công, phân cấp và tăng quyền tự chủ theo tinh thần Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Giao quyền tự chủ chương trình cho nhà trường. Trên cơ sở đó nhà trường giao quyền tự chủ cho từng giáo viên tùy tình hình lớp, tùy tình hình học sinh áp dụng cho phù hợp và tự chịu trách nhiệm với Phòng GDĐT và trách nhiệm giải trình với xã hội.

Trên cơ sở Thông tư ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng trường có nhiều cấp học, trường thực hiện theo hướng dẫn của Phòng GDĐT tổ chức đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng. Đề cử tham gia lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý, lớp nâng cao năng lực ngoại ngữ do Sở GDĐT tổ chức, đồng thời chỉ đạo thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tham mưu phòng GDĐT huyện đánh giá xếp loại viên chức quản lý hàng năm.

c) Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo; giải pháp thu hút, tăng cường các nguồn lực cho GDĐT; công tác xã hội hóa giáo dục

Năm học 2025-2030 thực hiện cải tạo sửa chữa, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi đảm bảo cho công tác giáo dục.

d) Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

Trường TH - THCS Thế Giới Trẻ Em xây dựng kế hoạch thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm 2030; thực hiện công tác tự đánh giá theo kế hoạch đã đề ra. Tăng cường công tác tự đánh giá, cải tiến nâng cao chất lượng đào tạo.

đ) Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Công tác truyền thông về giáo dục để xã hội hiểu và chia sẻ về các chủ trương đổi mới của ngành được tham gia qua hội nghị, hội thảo, tham luận.

II. Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo, dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo 5 năm 2021-2025

1. Các căn cứ xây dựng kế hoạch

- Luật Giáo dục 2019.
- Nghị quyết 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 44/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29- NQ/TW.
- Nghị quyết số 44/NQ-CP về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT,

- Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án phát triển giáo dục giai đoạn 2018-2025.

Giai đoạn 2020-2025 nhà trường thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Tập trung xây dựng trường lớp đạt cơ sở hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị dạy và học hiện đại. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, đảm bảo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Tiếp tục duy trì phối hợp thực hiện công tác chống mù chữ và phổ cập giáo dục; ứng dụng CNTT hỗ trợ công tác quản lý.

Nhà trường tham mưu với Lãnh đạo công ty một cách hiệu quả, nhằm tạo điều kiện phát triển các khối lớp trong công tác chăm sóc giáo dục. Phối hợp tốt giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục, ngăn chặn có hiệu quả việc bạo lực học đường, phòng tránh tai nạn thương tích cho học sinh trong trường.

2. Định hướng kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục, đào tạo năm 2026 và định hướng xây dựng kế hoạch 5 năm 2026 - 2030

Chiến lược phát triển giáo dục 10 năm 2021-2030, Nhà trường định hướng kế hoạch phát triển giáo dục đào tạo có thuận lợi, nhưng cũng gặp không ít khó khăn.

2.1. Thuận lợi

Được sự chỉ đạo sâu sát về chuyên môn của phòng GDĐT huyện; đoàn thể chính quyền địa phương và sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng của CB-GV-NV nhà trường.

CB-GV-NV nhận thức đầy đủ, sâu sắc về yêu cầu, sự cần thiết phải đổi mới giáo dục và đào tạo.

Công tác quản lý, phối hợp với các khối, lớp trong việc thực hiện các Chương trình, Nghị quyết luôn được quan tâm và được cụ thể hóa gắn với nhiệm vụ từng năm học, sát đúng và phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục về lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa, nâng cao trình độ đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo yêu cầu đổi mới.

Cơ sở vật chất nhà trường tiếp tục được đầu tư, phát triển theo hướng kiên cố hóa, hiện đại hóa và chuẩn hóa; quan tâm đầu tư; thiết bị, đồ dùng dạy học và các nguồn kinh phí được kịp thời, đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập.

Kinh phí của nhà trường được quản lý, điều hành đúng quy định, tuân thủ theo nguyên tắc tài chính hiện hành, đảm bảo chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, học sinh và các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, phong trào, chuyên đề...theo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học.

2.2. Khó khăn, hạn chế

Trường với số lớp học và số học sinh không cao; hiện mỗi khối có một lớp và sĩ số trung bình của mỗi lớp là 15 học sinh; điều này gây khó khăn trong một số hoạt động trong nhà trường.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đều thuộc biên chế hợp đồng ngắn hạn nên tình hình ổn định đội ngũ chỉ ở mức tương đối.

3. Mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch và giải pháp thực hiện

Mục tiêu 1: Nâng cao chất lượng hiệu quả, tăng số lượng học sinh

Giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn: 100%

Sĩ số trung bình ở mỗi lớp đạt 20 học sinh.

* Giải pháp thực hiện:

Nâng cao chất lượng giáo dục và các hoạt động sự kiện ; nâng cao uy tín và thương hiệu để mang lại niềm tin cho phụ huynh, cộng đồng.

Mục tiêu 2: Tăng cường đầu tư xây dựng phòng học, phòng chức năng, trường mới và trang thiết bị dạy học

Tiếp tục tham mưu kế hoạch xây dựng các công trình phát triển quy mô trường, lớp trong thời gian tới.

Mua sắm bổ sung đồ dùng, trang thiết bị dạy học tối thiểu của các khối, lớp, đảm bảo 100% có đủ bộ đồ dùng thiết bị dạy học theo quy định.

* Giải pháp thực hiện:

- Đề xuất xây dựng kế hoạch các năm tiếp theo.

Tham mưu đề xuất các cấp lãnh đạo công ty, xem xét ưu tiên quy hoạch xây dựng phòng, lớp đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tiếp tục tham mưu đề xuất các cấp lãnh đạo công ty có kế hoạch quy hoạch mạng lưới trường lớp từ năm 2026 đến năm 2030.

Kế hoạch xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng

Bố trí nhân sự CBQL, GV, rà soát lại danh mục đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho các lớp học hiện có và có kế hoạch dự toán bổ sung.

Mục tiêu 3: Đa dạng hóa các loại hình trường học, phát triển hệ thống trường thực

Duy trì, nâng cao chất lượng dạy và học đối với nhà trường

* Giải pháp thực hiện:

Khuyến khích và tạo điều kiện cho các cá nhân, có năng lực về chuyên môn có nguyện vọng tham gia hoạt động trong công tác.

Mục tiêu 4: Xây dựng xã hội học tập trong nhà trường

* Thực hiện kế hoạch hoạt động học tập cộng đồng các khối lớp

* Nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động học tập cộng đồng đạt tốt.

Tổ chức kiểm tra đột xuất, định kỳ các hoạt động học tập của các khối, lớp.

Mục tiêu 5: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

* Tiếp tục thực hiện các cuộc vận động của ngành và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực”: 100% các khối, lớp tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, các cuộc vận động của ngành và cuộc vận động “mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”, phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực”. Thực hiện nhiệm vụ và giải pháp nhằm đổi mới và phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Tuyên truyền, thực hiện tốt việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”,... nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo, chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường.

* Sử dụng thiết bị dạy học khi lên lớp, làm ĐDDH để nâng cao chất lượng dạy và học: 100% GV các nhóm, lớp thường xuyên sử dụng đồ dùng dạy học khi lên lớp.

Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện trường, thư viện lớp. Tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn, thực hiện tốt kế hoạch dự giờ thăm lớp.

* Đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT trong giảng dạy: 100% GV các thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để GV các cấp học ứng dụng được công nghệ thông tin trong dạy học.

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học thông qua công tác bồi dưỡng, dự giờ thăm lớp; tổ chức hội thảo cấp trường, huyện, sinh hoạt tổ chuyên môn trường; thông qua hội thi GV dạy giỏi cấp trường, cấp huyện.

Nâng cao hiệu quả hoạt động tổ chuyên môn theo hướng trao đổi, thảo luận về các chủ đề, nội dung giảng dạy, rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc gặp phải khi giảng dạy. GV tích cực nghiên cứu khoa học sư phạm, ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm.

Chỉ đạo vận động giáo viên tích cực tham gia và đạt thành tích ở các hội thi GV dạy giỏi.

* Nâng cao chất lượng giảng dạy, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong hoạt động giáo dục: 100% GV thực hiện tốt.

Tiếp tục triển khai vận dụng, áp dụng mô hình trường học mới, tổ chức hoạt động dạy-học trải nghiệm sáng tạo và tiếp tục thực hiện các phương pháp dạy học tích cực. Khuyến khích, tạo điều kiện GV học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GV, chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học và chia sẻ kinh nghiệm.

GV tăng cường công tác thao giảng, dự giờ thăm lớp. Đồng thời, vận dụng phối hợp tốt các phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; tăng cường kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo và đánh giá chuẩn nghề nghiệp xếp loại GV.

* Công tác quản lý chất lượng giáo dục: Đảm bảo chỉ đạo thực hiện công tác tuyển sinh đúng quy định.

Kiểm tra định kỳ căn cứ theo hướng dẫn của Sở GDĐT để tổ chức thực hiện theo quy định.

Thực hiện tốt việc lập hồ sơ lưu trữ văn bằng chứng chỉ đúng theo quy định.

* Công tác kiểm tra: Xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên hàng tháng, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất và chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường ở tất cả các lĩnh vực hoạt động.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên đối với các khối, lớp theo các nội dung kiểm tra chuyên đề về hoạt động chuyên môn, bán trú các nhóm, lớp.

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ; Tăng cường kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ cương, nề nếp, nội quy, quy chế.

Mục tiêu 6: Xây dựng trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia

Xây dựng kế hoạch và tiến hành tự đánh giá theo hướng dẫn kiểm định chất lượng giáo dục đúng quy định của ngành.

Lập kế hoạch và thực hiện công tác tự đánh giá - kiểm định chất lượng theo quy định hiện hành của Bộ GDĐT.

Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong đội ngũ công chức, viên chức về công tác tự đánh giá, KĐCLGD và có kế hoạch triển khai công tác tự đánh giá hàng năm, thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng phù hợp để nâng cao chất lượng dạy và học.

Mục tiêu 7: Phát triển đội ngũ GV và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục

* Phát triển đội ngũ GV: Tuyển dụng GV đảm bảo tỷ lệ GV/lớp theo quy định; chuẩn hóa trình độ đào tạo theo lộ trình Chính phủ quy định;

* Đảm bảo tuyển dụng, phân công bố trí đội ngũ GV đúng trình độ chuyên môn được đào tạo, tỷ lệ GV/lớp theo quy định của từng khối, lớp.

* Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho GV đáp ứng yêu cầu và các năm tiếp theo, theo lộ trình.

Tuyên truyền, vận động trong toàn đội ngũ thường xuyên học tập, rèn luyện nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, vận dụng có hiệu quả phương pháp mới trong các tiết dạy, tạo mọi điều kiện giúp GV tích cực tham gia học tập.

Tổ chức công tác bồi dưỡng cho GV với nhiều hình thức phong phú như: chuyên đề, hội giảng, hội thảo, hội thi, trực tiếp kết hợp trực tuyến; tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất; phát huy hiệu quả hoạt động chuyên môn của

trường và Phòng GDĐT.

Lập kế hoạch cử lực lượng CBQL kế thừa tham gia các lớp bồi dưỡng CBQL, để phục vụ cho công tác bổ nhiệm CBQL nhiệm kỳ.

Mục tiêu 8: Nâng cao năng lực quản lý giáo dục

* Thực hiện kế hoạch kiểm tra: Thực hiện đạt chỉ tiêu công tác kiểm tra theo quy định. Tăng cường kiểm tra đột xuất nhằm chấn chỉnh kịp thời những hạn chế, thiếu sót, giúp nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, thiết thực thúc đẩy việc nâng cao hiệu lực quản lý giáo dục.

Triển khai thực hiện công tác kiểm tra; Thành lập Đoàn kiểm tra kiểm tra các nhóm, lớp, chỉ đạo công tác kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo, kiểm tra công tác quản lý tài sản, kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất;

Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời các thiếu sót, hạn chế trong việc thực hiện.

Mục tiêu 9: Nâng cao năng lực quản trị nhà trường

* Thực hiện tốt các phần mềm quản lý trong nhà trường: 100% các khối, lớp thực hiện tốt ứng dụng CNTT trong quản lý, sử dụng có hiệu quả các phần mềm hỗ trợ, quản lý tài sản, hành chính, văn thư, lưu trữ.

Thực hiện đầy đủ và tập huấn sử dụng phần mềm trong quản lý. Phân công cụ thể người phụ trách từng phần mềm quản lý của trường.

* Thực hiện quy định bổ nhiệm, bãi nhiệm, luân chuyển CBQL: Đảm bảo thực hiện tốt quy trình bổ nhiệm, bãi nhiệm, luân chuyển CBQL giáo dục.

Thực hiện đúng quy định việc đánh giá, xếp loại CBQL giáo dục, quy trình và chu kỳ bổ nhiệm, bãi nhiệm CBQL giáo dục.

4. Phương hướng, kế hoạch giáo dục:

4.1. Năm 2026

- Ổn định tổ chức bộ máy, duy trì chất lượng giáo dục.
- 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo.
- Sĩ số bình quân đạt 18–20 học sinh/lớp.
- 100% giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

4.2. Năm 2027

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.
- Phần đầu có ít nhất 20% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.
- Hoàn thiện, bổ sung trang thiết bị dạy học theo CTGDPT 2018.

4.3. Năm 2028

- Tiếp tục mở rộng quy mô trường, lớp theo điều kiện thực tế.
- 100% cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý giáo dục.
- Tăng cường các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm cho học sinh.

4.4. Năm 2029

- Phần đầu có từ 25–30% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.
- Hoàn thiện cơ sở vật chất các phòng chức năng.
- Thực hiện tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục.

4.5. Năm 2030

- Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định.
- Sĩ số bình quân đạt 20–25 học sinh/lớp.
- Xây dựng hình ảnh nhà trường uy tín, chất lượng trong khu vực.

5. Đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch

Thực hiện xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2030; kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Tiếp tục quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường để tạo nguồn cán bộ quản lý, có chất lượng tốt;

Đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục nhà trường, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên; chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học phù hợp cá nhân, rút kinh nghiệm trong đánh giá thực hiện.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về giáo dục và đào tạo; Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, đẩy mạnh quá trình triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử kết nối với cơ quan quản lý các cấp Sở, Ngành GDĐT.

Thực hiện việc đổi mới cơ chế, chính sách để huy động, thu hút các nguồn lực hỗ trợ, đầu tư cho giáo dục và đào tạo; để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; nhà trường xây dựng kế hoạch bán trú cho học sinh tạo mọi điều kiện để chăm sóc và nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Kiến nghị

Nhà trường tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo công ty CP Tư vấn và Giáo dục Quốc tế Việt Nam Singapore, công ty Kinder World (chủ trường) phân bổ kinh phí đầu tư cơ sở vật chất trường học, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, thiết bị có ứng dụng công nghệ thông tin; dự thực hiện các yêu cầu về đổi mới trong các năm học tiếp theo./

Hiệu trưởng
(Đã ký)

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:
- Lưu: VT, HT, CM